TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày 15/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thân và ông Nguyễn Văn Hiến
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Chi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hồng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025,tại nhà văn hoá xóm Bá Vân 2, xã Bình S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân thành phố Sông Công xét xử công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Văn S, sinh ngày 04/6/1990, tại: TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nơi thường trú: Xóm Bá Vân 4, xã Bình S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Đào Văn Giang và bà Vũ Thị Học; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 15/2015/HSST ngày 17/4/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố Sông Công), tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (đã chấp hành xong bản án).

Tại bản án số 55/2019/HSST ngày 28/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong bản án).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên *(có mặt tại phiên tòa).*

- Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Đức Hưng, sinh năm 1976. Địa chỉ: Xóm Bá Vân 4, xã Bình S, TP Sông Công, tỉnh Thái Nguyên *(vắng mặt)*

- Ông Nguyễn Văn Tuân, sinh năm 1966. Địa chỉ: Xóm Trung Tâm, xã Bình S, TP Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. *(vắng mặt)*

- Bà Chu Thị Cảnh, sinh năm 1986. Địa chỉ: Xóm Trung Tâm, xã Bình S, TP Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. *(vắng mặt)*

- Ông Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1967. Địa chỉ: Xóm Bá Vân 3, xã Bình S, TP Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 22/12/2024, Tổ công tác Công an xã Bình S, thành phố Sông Công làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực xóm Trung Tâm, xã Bình S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện Đào Văn S đang ngồi sau trên xe mô tô Honda Wave, Biển kiểm soát (BKS) 20L9 - 6657 do Nguyễn Văn Nam là lái xe ôm điều khiển có biểu hiện vi phạm pháp luật, tổ công tác tiến hành kiểm tra đối với S. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo phao màu đen phía dưới bên phải S đang mặc trên người có 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa nửa viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng, S khai nhận là ma túy loại "đá" và "ngựa", S mua với số tiền 250.000đ của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường 36m đi vào khu công nghiệp Sông Công 2 để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên và niêm phong ký hiệu A và tạm giữ của S 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A71, màu vàng (đã qua sử dụng), tạm giữ của anh Nam 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 20L9 - 6657.

Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an thành phố Sông Công tiến hành cân số chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu A có khối lượng là 0,268 gam. Mảnh viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A có khối lượng là 0,059 gam. Sau đó, được niêm phong vào bì niêm phong ký hiệu A1 và A2 gửi giám định theo quy định. Tại bản Kết luận giám định số 81/KL-KTHS ngày 31/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: *Mẫu chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là: 0,268 gam. Mẫu mảnh viên nén màu hồng trong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là: 0,059 gam.*

Quá trình điều tra Đào Văn S khai nhận: S là người nghiện chất ma túy 2020 đến nay, loại ma túy S thường sử dụng là ma túy "đá, ngựa", trung bình một tuần sử dụng 03 lần, bằng hình thức hút. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/12/2024, S thuê anh Nguyễn Văn Nam là người làm nghề lái xe ôm chở S đến khu Công Nghiệp Sông Công 2 để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi S và anh Nam di chuyển trên đường 36m hướng từ cổng chào vào trong khu Công nghiệp, cách cổng Công ty Win BiLLon khoảng 200m thì gặp một người đàn ông, khoảng 30 tuổi, đeo khẩu trang, đi xe mô tô dạng xe Wave màu xanh, không rõ biển kiểm soát đang đứng giữa đường tại đoạn mở của dải phân cách cố định. S thấy vậy nên đã bảo anh Nam đỗ xe ở bên chiều đường bên phải theo hướng đi rồi S đi bộ ra chỗ người đàn ông trên, cách vị trí anh Nam đang đỗ khoảng 15m. Khi gặp người đó S nói với người đó "cho hai nửa", ý muốn mua 200.000đ tiền ma túy "đá" và một nửa viên ma túy "ngựa", tương đương với giá 50.000đ. S vừa nói vừa đưa tiền cho người đàn ông trên, người này không nói gì, cầm tiền rồi lấy một túi nilon nhỏ ở bên trong túi chéo đang trên người đưa lại cho S. S kiểm tra xác định túi nilon trên có chứa ma túy "đá, ngựa" nên cất ma túy vào trong túi áo phía dưới bên phải đang mặc. Sau

khi mua được ma túy, S quay lại bảo anh Nam chở về nhà mình để sử dụng. Khi anh Nam đưa S về đến đoạn đường dân sinh thuộc khu vực xóm Trung Tâm, xã Bình S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên thì bị lực lượng Công an xã Bình S phát hiện bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: Bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong chứa 0,214 gam ma túy loại Methamphetamine và vỏ bao mẫu ký hiệu A1; Bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có vỏ bao mẫu ký hiệu A2; Bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có vỏ túi nilon; Bì niêm phong ký hiệu A4, bên trong có vỏ bì niêm phong A; Bì niêm phong ký hiệu B, bên trong có Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71, Imei 1: 868499030926518; Imei 2: 868499030926500, đã qua sử dụng được chuyển bảo quản theo đúng quy trình quản lý vật chứng.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 20L9 - 6657, số khung Y408884, số máy C09E-5508190, đã qua sử dụng, quá trình điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1967, trú tại: xóm Bá Vân 3, xã Bình S, TP Sông Công, tỉnh Thái Nguyên là chủ sở hữu hợp pháp để quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 22/ CT – VKS ngày 19/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đào Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Thực về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo S từ 24 đến 30 tháng tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu ký hiệu A1, bên trong chứa 0,214 gam ma túy loại Methamphetamine và vỏ bao mẫu ký hiệu A1; Bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có vỏ bao mẫu ký hiệu A2; Bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có vỏ túi nilon; Bì niêm phong ký hiệu A4, bên trong có vỏ bì niêm phong A; Điện thoại di động OPPO A71 tại bì niêm phong ký hiệu B đề nghị tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo Đào Văn S không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép ma túy của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố, bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo S đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận trưng cầu giám định và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 22/12/2024, tại khu vực xóm Trung Tâm, xã Bình S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Đào Văn S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,327gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã Bình S, thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....c)... Heroine, Methamphetamine ... có khởi lượng từ 0,1 gam đến dưới 0,5 gam...."

[3] Đánh giá về tính chất hành vi phạm tội,nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đào Văn S:

3.1. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma tuý, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Trong vụ án không có đồng phạm khác.

3.2. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo sinh ra trong gia đình lao động, gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ 3. Bị cáo không có nghề nghiệp, chưa có vợ con, hiện đang sống cùng bố mẹ già. Tại địa phương bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Các năm 2015, 2019 bị cáo đã từng bị xét xử về cấc tội danh khác nhau.

Trong vụ án này, bị cáo S được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ bị cáo là ông Đào Văn Giang là thương binh do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bản thân bị cáo S là người nghiện chất ma túy. Nên cần phải xét xử bị cáo bằng án phạt tù nghiêm khắc, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để xét xử bị cáo mức án phạt tù phù hợp. Xét mức hình phạt tù

mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi cũng như nhân thân của bị cáo.

[5]Về hình phạt bổ sung: Bị cáo S mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích vụ lợi, nên xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[7] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định,vỏ bì niêm phong, túi nilon đựng chất ma túy là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với điện thoại di động OPPO A71 thu giữ của bị cáo xét thấy trong vụ án bị cáo còn nghĩa vụ về án phí do đó cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật. Bị cáo S được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[9]Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy S khai mua của người đàn ông không rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể. Do đó không có căn cứ để xác minh, làm rõ nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51,Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các Điều 106, 136, 299, 329, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đào Văn S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn S 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2024.

* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục tạm giam bị cáo Đào Văn S 45 *(bốn mươi lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01(một) bì niêm phong ký hiệu ký hiệu A1, bên trong chứa 0,214 gam ma túy loại Methamphetamine và vỏ bao mẫu ký hiệu A1; Bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có vỏ bao mẫu ký hiệu A2; Bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có vỏ túi nilon; Bì niêm phong ký hiệu A4, bên trong có vỏ bì niêm phong A.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A 71, Imei 1: 868499030926518, Imei 2: 868499030926500 (trong bì niêm phong ký hiệu B).

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/4/2025 giữa Công an tỉnh Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Bị cáo; người TGTT khác;
- UBND xã Bình S, TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công;
- Bộ phận THAHS.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Loan